|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LÂM ĐỒNG  **SỞ TƯ PHÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 198/BC-STP | *Lâm Đồng, ngày 28 tháng 6 năm 2024* |

# BÁO CÁO

**Kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia**

**của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024**

**trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

# 

# Kính gửi: Bộ Tư pháp

# Thực hiện Quyết định số 915/QĐ-BTP ngày 27/5/2024 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, Văn bản số 4398/UBND-NC ngày 03/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng V/v thực hiện Quyết định số 915/QĐ-BTP ngày 27/5/2024 của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

**I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện**

Triển khai thực hiện Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, Quyết định số 660/QĐ-BTP ngày 15/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tư pháp đã kịp thời tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2592/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, trong đó xác định việc triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng năm của các cơ quan, đơn vị; đồng thời tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 về thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động trên địa bàn tỉnh, Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động quốc gia trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm điều phối, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện; giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện theo thẩm quyền.

Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, Sở Tư pháp thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, lồng ghép tuyên truyền, truyền thông rộng rãi tới Ủy ban nhân dân các cấp và các tầng lớp nhân dân để nắm rõ được mục đích, ý nghĩa, vai trò, nội dung của Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024. Với việc triển khai nhiều hình thức phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nhận thức về trách nhiệm, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch của người dân đã được nâng lên đáng kể, tỉ lệ đăng ký hộ tịch đúng hạn đã tăng nhiều so với thời gian trước đây.

Việc triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác đăng ký và thống kê hộ tịch; nâng cao ý thức tự giác, tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về hộ tịch của cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân;

**2. Hoàn thiện kịp thời thể chế điều chỉnh lĩnh vực hộ tịch**

**2.1.** Rà soát, đánh giá quy định điều chỉnh hoạt động đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.

Hàng năm, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố thực hiện việc theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Luật hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ, đảm bảo yêu cầu đăng ký hộ tịch của người dân.

Sở Tư pháp thường xuyên tham gia góp ý đối với các dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hộ tịch.

**2.2.** Việc tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong thực tế triển khai đăng ký, thống kê hộ tịch ở địa phương

Sở Tư pháp đã thường xuyên tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tế triển khai đăng ký, thống kê hộ tịch tại địa phương, đặc biệt là các nội dung đặc thù, chưa được quy định rõ. Qua đó đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hộ tịch trên địa bàn tỉnh; bảo đảm các sự kiện hộ tịch của công dân Việt Nam trên địa bàn tỉnh, người nước ngoài cư trú trên địa bàn tỉnh, công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài được đăng ký kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật; nâng cao tỷ lệ đăng ký hộ tịch, tập trung vào tỷ lệ đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn, ly hôn, nuôi con nuôi.

**3. Việc đăng ký và thống kê hộ tịch theo hướng hiện đại hóa; đẩy mạnh đăng ký hộ tịch trực tuyến.**

- Bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ công tác đăng ký hộ tịch:

+ Phòng Tư pháp các huyện, thành phố cơ bản đã được bố trí máy vi tính để thực hiện đăng ký hộ tịch. Tuy nhiên vẫn còn một số Phòng Tư pháp cấu hình máy tính chưa đảm bảo theo khuyến nghị của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 1993/BTP-HTQTCT ngày 19/4/2024 của Cục Hộ tịch, quốc tịch và chứng thực - Bộ Tư pháp “V/v trang bị máy tính, trang thiết bị phục vụ công tác đăng ký, quản lý hộ tịch”. Hiện tại, một số Phòng Tư pháp đang đề xuất Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp để trình UBND huyện và thành phố xin chủ trương mua sắm theo khuyến nghị của Bộ.

Hiện nay 142 xã, phường, thị trấn đã được bố trí máy vi tính dành riêng cho phục vụ cho công tác đăng ký hộ tịch. Tuy nhiên, một số xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh cấu hình máy tính chưa đảm bảo cấu hình tối thiểu theo khuyến nghị của Bộ Tư pháp. Một số xã như Đa Quyn của huyện Đức Trọng; xã Sơn Điền huyện Di Linh; xã Rô Men, xã Phi Liêng của huyện Đam Rông đang sử dụng máy vi tính được trang bị từ năm 2018 chưa đáp ứng được cấu hình tối thiểu.

+ Bố trí máy scan cơ bản đáp ứng yêu cầu để scan trang sổ đính kèm theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. Hiện nay các xã, thị trấn cũng như Phòng Tư pháp cơ bản đã trang bị máy scan, tuy nhiên tất cả các máy Scan chưa đáp ứng yêu cầu để scan trang sổ bộ đính kèm theo quy định (không scan được loại sổ như khổ giấy A3).

+ Các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh cơ bản đã đáp ứng Bộ công cụ hỗ trợ tích hợp chữ ký số theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

+ Hầu hết các xã, phường, thị trấn đã được trang bị gói thuê bao băng thông đảm bảo tốc độ và kết nối ổn định *(đường truyền cáp quang, băng thông tối thiểu 150 Mbps)*. Tuy nhiên một số xã ở vùng xa như Đinh Trang Thượng, Gung Ré, Sơn Điền, Tân Châu của huyện Di Linh; xã Đạ R’sal của huyện Đam Rông tốc độ kết nối đường truyền là chưa đảm bảo.

- Thay đổi phương thức đăng ký, quản lý hộ tịch thông qua việc xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung; thuận lợi, khó khăn và đề xuất giải pháp

Sở Tư pháp đã triển khai đồng bộ, thống nhất phần mềm đăng ký hộ tịch dùng chung trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các cơ quan đăng ký hộ tịch chủ động cập nhật dữ liệu các sự kiện hộ tịch đã đăng ký trước thời điểm sử dụng phần mềm đăng ký hộ tịch.

Để kịp thời đáp ứng nhu cầu đăng ký hộ tịch của người dân và công tác đăng ký quản lý hộ tịch, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh triển khai phần mềm quản lý hộ tịch HOTICH.VN (Công ty Misa) trên phạm vi toàn tỉnh nhằm nâng cao năng lực quản lý hộ tịch cho cán bộ quản lý hộ tịch tại Sở, các Phòng Tư pháp và UBND các xã, phường, thị trấn, tự động hóa trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hộ tịch tại các cơ quan, đơn vị, tổng hợp, thống nhất dữ liệu hộ tịch tập trung của toàn ngành.

Triển khai thực hiện Quyết định số 2173/QĐ-BTP ngày 11/12/2015 của Bộ Tư pháp về phê duyệt Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc”, Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 641/STP-HCTP ngày 06/8/2020 V/v bàn giao tài khoản đăng nhập và thông báo thời điểm sử dụng chính thức hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp, từ ngày 10/8/2020, trên địa bàn tỉnh đã triển khai áp dụng và khai thác Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp.

**4. Việc nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch**

- Đánh giá việc kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch; quan tâm, bố trí công chức có chất lượng, trình độ chuyên môn đảm nhiệm công tác đăng ký hộ tịch

Sở Tư pháp đã rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện, cấp xã đáp ứng tiêu chuẩn ngạch công chức, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong Luật hộ tịch. Đề xuất kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch, đáp ứng các tiêu chuẩn quy định và cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hộ tịch.

Sở Tư pháp đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 6392/KH-UBND ngày 04/10/2019về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức tư pháp, hộ tịch tỉnh Lâm Đồng; phối hợp cùng Học viện Tư pháp - Bộ Tư pháp tổ chức 02 lớp bồi dưỡng cho 287 công chức tư pháp, hộ tịch cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay, công chức làm công tác hộ tịch tại Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, công chức tư pháp - hộ tịch tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đều cơ bản đáp ứng theo tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 72 Luật Hộ tịch 2014.

Hàng năm, Sở Tư pháp thông báo và đề nghị UBND, Phòng Tư pháp các huyện, thành phố tạo điều kiện cho công chức làm công tác hộ tịch tại UBND cấp xã, cấp huyện chưa được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch và chưa được cấp chứng chỉ về nghiệp vụ hộ tịch tham gia lớp bồi dưỡng do Bộ Tư pháp tổ chức, góp phần hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đăng ký, quản lý hộ tịch nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính.

+ Về biên chế các Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp – hộ tịch cấp xã: Tổng cộng 231, trong đó:

Phòng Tư pháp 10 huyện, 02 thành phố: 40 công chức.

Công chức Tư pháp – hộ tịch cấp xã: 191 cán bộ.

+ Về chất lượng, đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch các địa phương có trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng được yêu cầu công việc; chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ theo đúng quy định

Hiện nay, về cơ bản đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch các địa phương có trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng được yêu cầu công việc; chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ theo đúng quy định.

- Công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng công chức làm công tác hộ tịch tại cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch các cấp.

Hàng năm,, cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch các cấp thực hiện báo cáo cơ quan có thẩm quyền để tuyển dụng công chức theo quy định; thường xuyên tham gia công tác đào tạo, bồi dưỡng do địa phương cũng như các bộ, ngành tổ chức, đặc biệt là các hội nghị do Bộ Tư pháp tổ chức.

**5. Việc nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi, trách nhiệm trong đăng ký hộ tịch; nhận thức của cơ quan, tổ chức, xã hội về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch**

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật hộ tịch, nội dung và mục tiêu cơ bản của Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 với các hình thức tuyên truyền, phổ biến khá đa dạng, phong phú:

Nhằm đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch cũng như các văn bản hướng dẫn thi hành, nội dung và mục tiêu cơ bản của Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo UBND 10 huyện và 02 thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc thường xuyên triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hộ tịch; thực hiện giải quyết yêu cầu đăng ký hộ tịch theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Luật Hộ tịch, chú trọng tuyên truyền Luật Hộ tịch đến các tầng lớp nhân dân thông qua các hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với nhóm đối tượng, địa bàn như: Tuyên truyền miệng, tuyên truyền trên mạng lưới truyền thanh cơ sở, tuyên truyền trong buổi sinh hoạt “Ngày pháp luật” hàng tháng, tuyên truyền lồng ghép tại các hội thi; thực hiện các chương trình, tin, bài… để đăng tải, giới thiệu nội dung Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành, cụ thể:

+ Niêm yết công khai các TTHC về đăng ký hộ tịch: Tất cả các thủ tục hành chính về đăng ký hộ tịch được niêm yết công khai và đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã, đồng thời cũng được đăng tải trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương để thuận tiện cho công dân trong quá trình tra cứu, thực hiện thủ tục hành chính.

+ Biên tập và phát hành tài liệu tuyên truyền có nội dung hỏi và trả lời về Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thực hiện để tuyên truyền đến tổ dân phố, thôn, hội phụ nữ, đoàn thanh niên, hội cựu chiến binh, tổ chức công đoàn; Giới thiệu Luật Hộ tịch và và các văn bản hướng dẫn thực hiện để gửi đến UBND các phường, xã và các cơ quan, đơn vị, các phòng thông qua buổi sinh hoạt “Ngày pháp luật” tại các đơn vị, địa phương.

+ Năm 2018 cấp phát sách Luật Hộ tịch cho 147 tủ sách pháp luật của UBND các phường, xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị trong tỉnh (01 cuốn/đơn vị).

+ Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Lâm Đồng đã ban hành và triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 3088/KH-HĐPH ngày 23/5/2018 về việc tổ chức hội thi “ Công chức tư pháp - hộ tịch giỏi năm 2018”

Với việc triển khai nhiều hình thức phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nhận thức về trách nhiệm, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch của người dân đã được nâng lên đáng kể, tỉ lệ đăng ký hộ tịch đúng hạn đã tăng nhiều so với thời gian trước đây.

Bên cạnh đó, các thủ tục hành chính về đăng ký hộ tịch được niêm yết công khai đảm bảo theo quy định.

**6. Kết quả đạt được**

**6.1. Về đăng ký khai sinh**

- Từ năm 2017 đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em sinh ra sống, được đăng ký khai sinh (ĐKKS) đạt 99,5%;

Đến năm 2023, tỷ lệ đăng ký khai sinh trung bình, khu vực thành thị (thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc) đạt 100%;

- Đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em cư trú trên địa bàn tỉnh được ĐKKS trước 5 tuổi đạt 97,2%; tỷ lệ trẻ em cư trú trên địa bàn tỉnh được ĐKKS trước 5 tuổi đến năm 2023 đạt 98,4%.

Đến năm 2020, tỉ lệ dân số cư trú trên địa bàn tỉnh được đăng ký và cấp Giấy khai sinh đạt 73,6%; tỷ lệ này đến năm 2023 là 76,3%;

**6.2. Về đăng ký khai tử**

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp tử vong xảy ra trên địa bàn trong năm được đăng ký khai tử đạt 99,4%; tỷ lệ này đến năm 2023 là 99,5%.

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp tử vong trên địa bàn trong năm được thống kê và có nguyên nhân gây tử vong đạt 99,5%; tỷ lệ này đến năm 2023 là 100%.

**6.3. Về kết hôn, ly hôn**

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng trên địa bàn tỉnh đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn đạt 98,05%; tỷ lệ này đến năm 2023 là 98,5%.

- Đến năm 2020, tỷ lệ nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng dưới độ tuổi kết hôn (tảo hôn) trên địa bàn chiếm 16,8%; đến năm 2023, hạn chế được tình trạng này trong cộng đồng dân tộc thiểu số tỷ lệ còn 16,7%.

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp ly hôn theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án Việt Nam được ghi vào sổ hộ tịch đạt 46,8%, trong đó bao gồm các thông tin cơ bản như: Họ, chữ đệm, tên khai sinh - và mã định danh cá nhân của những người ly hôn; số, ngày của Bản án/quyết định ly hôn; tên, địa chỉ của Tòa án giải quyết việc ly hôn. Tỷ lệ này đến năm 2023 là 69,8%.

**6.4. Về nuôi con nuôi**

- Đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định pháp luật cần được nhận làm con nuôi là 50% (khoản 1 Điều 6 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 24/2019/NĐ-CP), bao gồm những thông tin cơ bản như: Họ, chữ đệm, tên của cha, mẹ nuôi và con nuôi; ngày tháng năm sinh, giới tính, nơi sinh của con nuôi; địa chỉ hoặc nơi cư trú của con nuôi (nếu có); tỷ lệ này đến năm 2023 là 66,66%, bao gồm những thông tin cơ bản như: Họ, chữ đệm, tên khai sinh, mã định danh cá nhân cha, mẹ nuôi và con nuôi; ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nơi đăng ký khai sinh, nơi cư trú (nếu có).

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp nuôi con nuôi thực tế của giai đoạn trước đó được đăng ký và cấp giấy chứng nhận, nếu đủ điều kiện là 33,33%; tỷ lệ này đến năm 2023 là 58,33%.

**6.5. Về thống kê và công bố số liệu đăng ký hộ tịch**

- Đến năm 2022, số liệu thống kê hàng năm về tỷ lệ khai sinh (có phân loại theo tuổi của mẹ, giới tính của trẻ, khu vực địa lý, đơn vị hành chính) được lấy từ dữ liệu Phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Tổng số** | **Giới tính của trẻ** | |
| Nam | Nữ |
| 2017 | 23065 | 11911 | 11154 |
| 2018 | 23192 | 11892 | 11300 |
| 2019 | 23134 | 11773 | 11361 |
| 2020 | 22844 | 11831 | 11013 |
| 2021 | 23745 | 11876 | 11869 |
| 2022 | 22374 | 11689 | 10685 |
| **TỔNG** | **138.354** | **70972** | **67382** |

- Đến năm 2023, số liệu thống kê đại diện quốc gia hàng năm về tỷ lệ khai tử (được phân loại theo độ tuổi, giới tính, nguyên nhân tử vong, khu vực địa lý và đơn vị hành chính), được lấy từ dữ liệu Phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Tổng số** | **Độ tuổi** | | | **Giới tính**  **(Nữ)** | **Nguyên nhân tử vong** |
| Dưới 1 tuổi | Từ 01 đến 5 tuổi | Từ 5 tuổi trở lên |
| 2017 | 5645 | 314 | 36 | 5295 | 2273 | Có nhiều nguyên nhân như: Đột quỵ, tai nạn, đuối nước và già yếu |
| 2018 | 5489 | 413 | 46 | 5030 | 2393 |
| 2019 | 5751 | 411 | 49 | 5291 | 2509 |
| 2020 | 6003 | 307 | 59 | 5637 | 2649 |
| 2021 | 6625 | 89 | 81 | 6455 | 3063 |
| 2022 | 7312 | 166 | 122 | 7024 | 3446 |
| 2023 | 6825 | 34 | 40 | 6751 | 2745 |
| **TỔNG** | **43650** | **1734** | **433** | **41483** | **19078** |

- Đến năm 2023, tỷ lệ ca tử vong diễn ra ngoài cơ sở y tế hoặc không có sự theo dõi của nhân viên y tế, xác định được nguyên nhân chính gây tử vong là 0%

- Đến năm 2022, các bảng tóm tắt các số liệu thống kê hộ tịch về tỷ lệ khai sinh, khai tử sử dụng hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn cơ bản, công chúng dễ tiếp cận dưới hình thức phiên bản điện tử và trong thời gian là một năm.

- Đến năm 2023, Báo cáo số liệu thống kê hộ tịch kịp thời, đầy đủ và chính xác trong hai năm trước đó, sử dụng dữ liệu từ hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn căn bản, công chúng dễ tiếp cận.

**6.6. Về bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực của công chức làm công tác hộ tịch**

Nhìn chung, đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch đều có trình độ Đại học Luật, Hành chính và được tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch theo quy định tại Điều 72 Luật Hộ tịch năm 2014. Tuy nhiên, vì nhiều lý do khác nhau như: tuyển dụng mới, chuyển đổi vị trí công tác hoặc công chức đang thực hiện nhiệm vụ nghỉ công tác nên quá trình tiếp nhận công việc hộ tịch của công chức mới chưa được đào tạo, bồi dưỡng kịp thời.

Đối với những công chức hộ tịch có thời gian công tác lâu dài, nếu trong đợt Bộ Tư pháp tổ chức khóa bồi dưỡng về hộ tịch thì đều được tham gia và được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa bồi dưỡng về hộ tịch.

**II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC**

**1. Việc phối hợp thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024**

- Trong cơ chế phối hợp thực hiện nghiệp vụ thống kê, công bố số liệu sinh, tử:

Việc phối hợp thực hiện nghiệp vụ thống kê, công bố số liệu sinh, tử có lúc, có nơi còn chưa kịp thời; nhiều mốc thời gian thống kê khác nhau gây khó khăn cho các cơ quan thực hiện thống kê hộ tịch.

Việc thống kê đăng ký khai tử chưa có sự phối hợp giữa các ngành như Y tế, Tư pháp và Công an do vậy ngành tư pháp chỉ thống kê việc đăng ký khai tử dựa trên các sự kiện hộ tịch đã được khai tử, các trường hợp chưa đăng ký khai tử thì ngành Tư pháp không có cơ sở để thống kê.

Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động quốc gia trên địa bàn tỉnh được thành lập có Sở Tư pháp làm Phó Trưởng ban thường trực; Các thành viên Ban chỉ đạo là đại diện các sở, ngành: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Y tế; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Công an tỉnh; Sở Tài chính; Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Thống kê, tuy nhiên Ban Chỉ đạo ít có hoạt động để triển khai thực hiện Chương trình; hoạt động chưa thực sự hiện quả.

- Trong việc xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu điện tử

Việc đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu dân cư với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử tại địa phương chưa được thực hiện, hiện nay chỉ mới thực hiện ở mức Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử cung cấp thông tin về khai sinh cho cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cung cấp số định danh cho Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

**2. Nguồn lực cho triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024**

- Việc triển khai phân bổ ngân sách

Kinh phí triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành. Hàng năm, các sở, ngành liên quan và các địa phương xây dựng dự toán thực hiện Chương trình hành động, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp cân đối, cấp kinh phí theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, kinh phí triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 chủ yếu được lồng ghép trong nguồn kinh phí hoạt động chung của các cơ quan, đơn vị, địa phương, chưa có kinh phí riêng để triển khai hoạt động này.

- Việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng nguồn nhân lực

Công chức tư pháp hộ tịch vẫn còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, đơn vị cấp xã chỉ có 01 cán bộ tư pháp – hộ tịch, bên cạnh đó, định kỳ công chức tư pháp hộ tịch còn phải thực hiện luân chuyển vị trí công tác theo quy định.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đăng ký, thống kê hộ tịch

Máy vi tính và máy Scan tại các Phòng Tư pháp và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh hiện nay là chưa đáp ứng được trang bị để phục vụ riêng cho công tác đăng ký, quản lý hộ tịch mà chủ yếu trang bị để phục vụ chung cho tất cả công tác chuyên môn của công chức Tư pháp - Hộ tịch. Một số xã còn sử dụng máy photocopy có chức năng Scan để scan tài liệu phục vụ công tác hộ tịch của địa phương.

Nhìn chung các trang thiết bị máy tính *(cấu hình máy tính)* và máy scan chưa đảm bảo theo yêu cầu. Công chức làm công tác đăng ký hộ tịch tại UBND các xã, phường, thị trấn trang bị máy tính, máy scan chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.

- Việc ứng dụng CNTT trong đăng ký và quản lý hộ tịch

Hệ thống đăng ký quản lý hộ tịch vẫn còn bị lỗi, gián đoạn, không thực hiện thao tác đăng nhập được gây mất thời gian cho các công chức trong quá trình giải quyết hồ sơ cho người dân cũng như thực hiện nhiệm vụ số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử; việc cấp số định danh cá nhân do Bộ Công an thực hiện còn chậm gây khó khăn cho việc quản lý.

**3. Việc thực thi quy định pháp luật hộ tịch**

- Những yếu tố ảnh hưởng đến việc giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch

+ Công chức làm công tác hộ tịch ngoài việc nghiên cứu, tìm hiểu các quy định của pháp luật về hộ tịch còn phải nắm chắc các quy định khác có liên quan như Bộ Luật Dân sự, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Quốc tịch... ngoài ra còn phải hiểu rõ phong tục, tập quán của địa phương. Do đó, ít nhiều ảnh hưởng đến việc giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch của cán bộ tư pháp.

+ Việc đăng ký hộ tịch cho một bộ phận người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, đặc biệt trong gia đoạn thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trong giai đoạn hiện nay.

+ Một số khu vực Tiểu khu thuộc đất rừng (trên địa bàn huyện Đam Rông) dân di cư tự do không có giấy tờ tùy thân, chứng minh nơi cư trú. Trẻ em sinh ra từ các cặp vợ chồng di cư tự do thì không có giấy tờ chứng minh về nơi sinh, thời gian sinh, mối quan hệ cha, mẹ con; cha, mẹ không có CMND, CCCD, giấy kết hôn, tạm trú, thường trú,…. Vì vậy không có cơ sở để đăng ký và cấp các giấy tờ hộ tịch cho các đối tượng này.

- Hệ thống pháp luật chưa bảo đảm đồng bộ, thống nhất

+ Quy định về thay đổi hộ tịch: Tại điều 28 Bộ Luật dân sự quy định quyền thay đổi tên như sau: “Theo yêu cầu của người có tên mà việc sử dụng tên đó gây nhầm lẫn, ảnh hưởng đến tình cảm gia đình, đến danh dự, quyền, lợi ích hợp pháp của người đó…; Thay đổi tên của người đã xác định lại giới tính, người đã chuyển đổi giới tính; Trường hợp khác do pháp luật về hộ tịch quy định”. Tuy nhiên, Luật Hộ tịch 2014, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, Thông tư số 04/2020/TT-BTP và các văn bản hướng dẫn thi hành khác đều không quy định cụ thể về trường hợp khác được thay đổi tên, điều đó gây khó khăn cho công chức tư pháp khi áp dụng giải quyết việc hộ tịch cho người dân.

+ Pháp luật hộ tịch hiện hành mới chỉ có quy định hướng dẫn việc cải chính nội dung đăng ký khai tử *(khoản 3 Điều 17 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*, chưa có quy định, hướng dẫn cải chính các nội dung đăng ký hộ tịch khác của người đã chết.

+ Bộ Luật Dân sự năm 2015 có quy định về cơ chế giám sát giám hộ, quyền và nghĩa vụ cho người giám sát giám hộ. Tuy nhiên, Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện nay chưa có quy định về đăng ký giám sát giám hộ.

# III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

**1.** Hiện nay, nhiều cán bộ tư pháp - hộ tịch cấp xã cũng như công chức Phòng Tư pháp, Sở Tư pháp mới được tuyển dụng, mới nhận nhiệm vụ, do đó đề nghị hàng năm tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về công tác hộ tịch, đào tạo, bồi dưỡng để cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch.

**2.** Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp các Hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành tư pháp (Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch, phần mềm thống kê...), đảm bảo khai thác được tối đa các tiện ích của các Hệ thống, phần mềm.

**3.** Xem xét kiến nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị để có cơ sở trang bị cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác đăng ký, thống kê hộ tịch, đặc biệt trong giai đoạn chuyển đổi số hiện nay.

**4.** Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Luật Hộ tịch và các văn bản liên quan nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước.

Trên đây là Báo cáo triển khai thực hiện tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng kính gửi Bộ Tư pháp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Như trên;  - UBND tỉnh Lâm Đồng (để báo cáo);  - Giám đốc;  - Phó Giám đốc phụ trách;  - Trang TTĐT STP;  - Lưu: VT, HCTP. | **GIÁM ĐỐC** |